

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 06/2023/QĐCNKQH-G-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lộc Ninh, ngày 23 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32,33,34,35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải đối thoại, hồ sơ hòa giải tại Tòa án thụ lý số: 42/2023/HGTTA- DS ngày 06/10/2023 về việc yêu cầu công nhận sự thỏa thuận của người yêu cầu.

Người khởi kiện: Ông **Trịnh Văn L**, sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ 8, Khu phố Thủ Chánh, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Người bị kiện: Ông **Mã Văn T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 6, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các bên được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2021 có đủ điều kiện để công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Đã hết 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, cụ thể:

- Ông Mã Văn T đồng ý trả số nợ cho ông Trịnh Văn L số tiền gốc 950.000.000 đồng và tiền lãi tính từ tháng 3/2023 cho đến ngày 30/9/2023 là 7 tháng, theo lãi suất Ngân hàng quy định 0,83%/ 1 tháng là 7.885.000 đồng x 7 tháng = 55.195.000.00 đồng .

Tổng số tiền 1.005.195.000 đồng (*Một tỷ không trăm lẻ năm nghìn, một trăm chín mươi lăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Luật tố tụng dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- THA dân sự huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Thẩm phán

Vũ Văn Thi

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: .../2023/GM-HG

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lộc Ninh, ngày 06 tháng 10 năm 2023

**GIẤY MỜI
THAM GIA PHIÊN HÒA GIẢI**

Kính gửi: Ông Mã Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 6, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước kính mời Ông/Bà đúng 8 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 10 năm 2023, có mặt tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (*địa chỉ Khu phố Ninh Thái, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước*) để tham gia hòa giải về việc tranh chấp **hợp đồng vay tài sản** giữa:

Người khởi kiện: Ông Trịnh Văn L, sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ 8, Khu phố Thủ Chánh, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Người bị kiện: Ông Mã Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 6, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Nội dung khởi kiện: Ông Trịnh Văn L khởi kiện yêu cầu ông Mã Văn T, địa chỉ: Ấp 6, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước ông Tường đồng ý số tiền gốc 950.000.000đồng và tiền lãi tính từ tháng 3/2023 cho đến ngày 30/9/2023 là 7 tháng, theo lãi suất Ngân hàng quy định 0,83%/ 1 tháng là 7.885.000 đồng x 7 tháng = 55.195.000.00đồng .

Tổng số tiền 1.005.195.000đồng (*Một tỷ không trăm lẻ năm nghìn, một trăm chín mươi lăm ngàn đồng*).

Sự có mặt của Ông/Bà với thiện chí và nỗ lực sẽ giúp việc giải quyết tranh chấp nhanh chóng và hiệu quả.

Nếu Ông/Bà có bất kỳ câu hỏi nào, xin vui lòng liên hệ với Hòa giải viên Nguyễn Thành Vui, số điện thoại để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

HÒA GIẢI VIÊN

Nguyễn Thành Vui

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN
GHI NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI**

Hôm nay, vào hồi giờ phút, ngày 06 tháng 10 năm 2023

Tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

I. Thành phần tham gia:

- Hòa giải viên: Ông Nguyễn Thành Vui

Người khởi kiện: Ông Trịnh Văn L, sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ 8, Khu phố Thủ Chánh, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Người bị kiện: Ông Mã Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 6, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Thẩm phán tham gia phiên họp: ông Vũ Văn Thi

Đã tiến hành phiên hòa giải để các bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết tranh chấp ly hôn và nuôi con

II. Kết quả hòa giải:

Quá trình hòa giải tại Tòa án đã được tiến hành phù hợp và theo đúng quy định, trên tinh thần chủ động và tự nguyện thỏa thuận, thống nhất của các bên, không vi phạm điều cấm của pháp luật, trái đạo đức xã hội hoặc trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác. Kết quả hòa giải cụ thể như sau:

1. Những nội dung các bên đã thỏa thuận, thống nhất được:

- Ông Mã Văn T đồng ý trả số nợ cho ông Trịnh Văn L số tiền gốc 950.000.000 đồng và tiền lãi tính từ tháng 3/2023 cho đến ngày 30/9/2023 là 7 tháng, theo lãi suất Ngân hàng quy định 0,83%/ 1 tháng là 7.885.000 đồng x 7 tháng = 55.195.000.00 đồng .

Tổng số tiền 1.005.195.000 đồng (*Một tỷ không trăm lẻ năm nghìn, một trăm chín mươi lăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi

hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

2. Những nội dung các bên không thỏa thuận, thống nhất được: Không có

III. Ý kiến của các bên về việc yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành

Ông Trịnh Văn L và ông Mã Văn T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành.

Biên bản kết thúc vào hồi giờ phút ngày 06 tháng 10 năm 2023 và được lập thành 3 bản, mỗi bên giữ 01 bản, Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh lưu 01 bản.

**Các bên
tham gia hòa giải**

**Thẩm phán
tham gia phiên họp**

Hòa giải viên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GHI NHẬN Ý KIẾN CỦA NGƯỜI BỊ KIẾN
VỀ VIỆC CHUYỂN VỤ VIỆC SANG HÒA GIẢI VÀ HÒA GIẢI VIÊN

Hồi ...giờ ... phút, ngày 06 tháng 10 năm 2023

Tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh

Người ghi nhận ý kiến: ông Vũ Vũ văn Thi - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh.

Đã tiến hành ghi nhận ý kiến của: Ông Mã Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 6, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Là người bị kiện trong vụ việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản .

Ý kiến của người bị kiện như sau:

Ông Mã bầm Tường đồng ý chuyển vụ việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản do ông Trịnh Văn L khởi kiện sang hòa giải.

Về hòa giải viên được Tòa án chỉ định theo lựa chọn của **ông Trịnh Văn L và ông Mã Văn T** cũng thống nhất.

Biên bản này được lập thành hai bản, một bản giao cho người bị kiện và một bản lưu hồ sơ vụ việc. Biên bản đã được đọc lại cho người bị kiện nghe và họ không có ý kiến gì khác.

NGƯỜI BỊ KIẾN

NGƯỜI GHI NHẬN Ý KIẾN

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số:.../2023/QĐ-CDHGV

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lộc Ninh, ngày 06 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CHỈ ĐỊNH HÒA GIẢI VIÊN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ các điều 16, 17 và 19 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Xét đơn khởi kiện ngày 05/9/2023 và các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc
“Tranh chấp vay tài sản” giữa:

Người khởi kiện: Ông Trịnh Văn L, sinh năm 1962
Địa chỉ: Tổ 8, Khu phố Thủ Chánh, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành, tỉnh
Bình Phước

Người bị kiện: Ông Mã Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 6, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Xét lựa chọn Hòa giải viên của người yêu cầu.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chỉ định Ông Nguyễn Thành Vui thuộc danh sách Hòa giải viên tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước làm Hòa giải viên tiến hành hòa giải đối với vụ việc nêu trên.

2. Hòa giải viên có quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Hòa giải viên, các bên tham gia hòa giải chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;

**THẨM PHÁN PHỤ TRÁCH
HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI**

- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Vũ Văn Thi

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:.../ TB-TA

Lộc Ninh, ngày 06 tháng 10 năm 2023

**THÔNG BÁO
VỀ VIỆC CHUYỂN VỤ VIỆC SANG HÒA GIẢI**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ vào các điều 16, 17 và 19 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Xét đơn khởi kiện ngày 05/9/2023 và các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc
“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

Người khởi kiện: Ông Trịnh Văn L, sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ 8, Khu phố Thủ Chánh, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Người bị kiện: Ông Mã Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 6, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

THÔNG BÁO:

1. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đã chuyển vụ việc vụ việc sang hòa giải.

2. Thông báo cho: Ông Mã Văn T biết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Thông báo này, người bị kiện phải trả lời cho Tòa án biết về việc đồng ý hoặc không đồng ý tiến hành hòa giải và Hòa giải viên đã được chỉ định. Người bị kiện có thể trả lời bằng văn bản về địa chỉ Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh - Khu phố Ninh Thái, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Trường hợp người bị kiện trực tiếp đến Tòa án trình bày ý kiến thì Tòa án lập biên bản ghi nhận ý kiến.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;

**THẨM PHÁN PHỤ TRÁCH
HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI**

- Lưu hồ sơ vụ việc.

Vũ Văn Thi

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:.../ TB-TA

Lộc Ninh, ngày 19 tháng 11 năm 2021

BIÊN BẢN

Ghi nhận ý kiến của người bị kiện về kết quả hòa giải thành

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Hôn nay vào giờ ngày 06 tháng 10 năm 2023

Tại : Tòa án nhân dân huyện Lộc ninh

Chúng tôi gồm có ; Ông Vũ văn Thi

Tiến hành làm việc với : Ông Mã Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 6, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG

Qua trao đổi nội dung sự việc sau khi phiên họp ghi nhận kết quả hòa giải của ông Mã Văn T có ý kiến như sau : Ông Mã Văn T hoàn toàn nhất trí như ý kiến của Trịnh Văn L trình bày vào ngày 19/01/2013 ông Mã Văn T vay số tiền 950.000.000đồng của ông Trịnh Văn L từ khi vay chưa trả cho ông Lâm tiền lãi suất.

Hiện nay ông Trịnh Văn L làm đơn khởi kiện ông Mã Văn T đồng ý trả cho ông Trịnh Văn L số tiền gốc 950.000.000đồng và tiền lãi tính từ tháng 3/2023 cho đến ngày 30/9/2023 là 7 tháng, theo lãi suất Ngân hàng quy định 0,83%/ 1 tháng là 7.885.000 đồng x 7 tháng = 55.195.000.00đồng .

Tổng số tiền 1.005.195.000đồng (*Một tỷ không trăm lẻ năm nghìn, một trăm chín mươi lăm ngàn đồng*).

Ngoài ra không ghi nhận ý kiến gì thêm.

Biên bản kết thúc hồi giờ ngày 06 tháng 10 năm 2023

Người trình bày

THẨM PHÁN

Vũ Văn Thi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN
GIAO NHẬN TÀI LIỆU, CHỨNG CỨ**

Hôm nay, vào hồi giờ phút, ngày 06 tháng 10 năm 2023

Tại : Toà án huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình phước

Người giao tài liệu, chứng cứ : ông Vũ Văn Thi

Người nhận tài liệu, chứng cứ :

Người khởi kiện: Ông Trịnh Văn L, sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ 8, Khu phố Thủ Chánh, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Người bị kiện: Ông Mã Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 6, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Tài liệu gồm: Biên bản giao nhận kết quả hòa giải ngày 06/10/2023 (bản chính)

Ngoài ra không giao nhận gì thêm .

Người nhận

Người giao

Vũ Văn Thi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KHAI

KÍNH GỬI : Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh

Tôi tên : Ông Trịnh Văn L, sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ 8, Khu phố Thủ Chánh, phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

Là người khởi kiện .

Trong vụ án : Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

Tôi làm bản tự khai như sau

Do là chỗ quen biết nên tôi có cho ông Tường mượn tiền mua xe hơi và đóng tiền thổ cư vào ngày 19/01/2013 tôi có cho ông Tường mượn số tiền 950.000.000đồng, ông Tường hẹn tôi đến ngày 30/2/2023 thì trả cho tôi nhưng đến hẹn ông Tường không trả cho tôi nay tôi làm đơn yêu cầu ông Tường trả cho tôi số tiền gốc 950.000.000đồng và tiền lãi tính từ tháng 3/2023 cho đến ngày 30/9/2023 là 7 tháng, theo lãi suất Ngân hàng quy định 0,83%/ 1 tháng là $7.885.000 \text{ đồng} \times 7 \text{ tháng} = 55.195.000.00 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền 1.005.195.000đồng (*Một tỷ không trăm không chục năm nghìn, một trăm chín lăm ngàn đồng*).

Ngày 19 tháng 11 năm 2021

Người khai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KHAI

KÍNH GỬI : Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh

Tôi tên : Ông Mã Văn T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 6, Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Là người bị kiện .

Trong vụ án : Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

Tôi làm bản tự khai như sau :

Tôi và ông Trịnh Văn L có quen biết nhau nên tôi có mượn tiền của ông Lâm mua xe hơi và tiền đóng thổ cư đến ngày 19/01/2023 tôi có viết giấy mượn ông Lâm số tiền 950.000.000đồng, do tôi chưa thanh toán cho ông Lâm được hiện nay ông Lâm làm đơn khởi kiện tôi đồng ý trả cho ông Trịnh Văn L :

Số tiền gốc 950.000.000đồng và tiền lãi tính từ tháng 3/2023 cho đến ngày 30/9/2023 là 7 tháng, theo lãi suất Ngân hàng quy định 0,83%/ 1 tháng là 7.885.000 đồng x 7 tháng = 55.195.000.00đồng .

Tổng số tiền 1.005.195.000đồng (*Một tỷ không trăm không chục năm nghìn, một trăm chín lăm ngàn đồng*).

Ngày 06 tháng 10 năm 2023

Người khai

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lộc Ninh, ngày 03 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32,33,34,35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án
Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải đối thoại, hồ sơ hòa giải tại Tòa án thụ lý số: 04/2021/HGTTA- DS ngày 18/10/2021 về việc yêu cầu công nhận sự thỏa thuận của người yêu cầu.

Người khởi kiện: Bà Thị Anh, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp Tà Thiết, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp 4, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các bên được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021 có đủ điều kiện để công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Đã hết 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, cụ thể:

Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt đồng ý trả cho bà Thị Anh số tiền 612.963.000 đồng (*Sáu trăm mười hai triệu chín trăm sáu mươi ba ngàn đồng*)

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Luật tố tụng dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- THA dân sự huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Thẩm phán

Vũ Văn Thi